

Dự kiến:

**NỘI DUNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020.**

Thời gian: 07h30 thứ Hai, ngày 29 tháng 6 năm 2020.

Địa điểm: Câu lạc bộ công nhân cấp nước – Phường Chiềng an TP Sơn La.
(Khu vực bể bơi Thành phố Sơn La).

Số TT	Giờ	Thời gian	Nội dung	Chủ trì
			I. Thủ tục khai mạc ĐHCĐ	
1	7h00'	30'	+ Văn nghệ + Đăng ký và đón tiếp các cổ đông tham dự ĐHCĐ	Ô.Tuấn Ô.Nhiệm-TBKS
2	7h30'	5'	+ Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.	Ô.Nhiệm-TBKS
3	7h35'	5'	+ Khai mạc ĐH, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, giới thiệu Chủ tịch đoàn, chủ tọa và thư ký ĐH. + Bầu ban kiểm phiếu (3 người).	Ô.Bá-TVHĐQT
4	7h40'	10'	+ Thông qua nội dung chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội (Biểu quyết giờ tay)	Ô.Bá-TVHĐQT
			II. Các nội dung ĐHCĐ thảo luận, biểu quyết thông qua	
5	7h50'		1- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị:	
		25'	2.1 Đánh giá tình hình thực hiện KHSXKD năm 2019 2.2 Tổng kết các cuộc họp của HĐQT và các Quyết định 2.3 Kết quả giám sát với Ban TGD và các bộ phận Q Lý khác. 2.4 Định hướng Kế hoạch SXKD năm 2020	Ô.Hiếu CTHĐQT
6	8h15'		2- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát:	
		20'	3.1 BC thực hiện nhiệm vụ 2019 và phương hướng năm 2020 của BKS. 3.2 Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020.	Ô.Nhiệm-TBKS
7	8h35'		3- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc:	
		30'	3.1 BC về KQSXKD năm 2019 và KH SXKD năm 2020	Ô.Đình - TGD
8	9h05'		4- Thông qua các tờ trình:	
		10'	4.1. Tờ trình PA phân chia lợi nhuận năm 2019 và các quỹ. 4.2. Tờ trình thông qua mức thù lao HĐQT&BKS năm 2019 và KH 2020.	Ô.Hiếu CTHĐQT
10	9h15'	20'	6- Nghỉ giải lao	
11	9h35'	25'	Đại hội thảo luận, tham gia đóng góp ý kiến.	Chủ tọa
12	10h00'	20'	+ Biểu quyết (bỏ phiếu) thông qua các nội dung và chỉ tiêu đã được báo cáo tại ĐHCĐ.	Ban kiểm phiếu
13	10h20'	10'	III. Ban kiểm phiếu thông báo kết quả kiểm phiếu	Ban kiểm phiếu
			IV. Thủ tục kết thúc Đại hội đồng cổ đông	
14	10h30'	5'	+ Thông qua Biên bản và Nghị quyết đại hội	Thư ký ĐH
15	10h35'	5'	+ Bế mạc Đại hội	Ô.Đình.TGD



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA

Địa chỉ: Số 55, Đường Tô Hiệu, Thành phố Sơn La

Điện thoại: 022.3854.934 - Fax: 022.3854.539

Website: www.capnuocsonla.vn

**PHIẾU XÁC NHẬN THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Kính gửi: **BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA**

Họ tên cổ đông:

Giấy ĐKKD/CMND số: cấp ngày: tại:

Địa chỉ:
.....

Điện thoại:

Mã số cổ đông: Số cổ phần hiện có:

Xin xác nhận tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 được tổ chức bởi Công ty cổ phần Cấp nước Sơn La vào ngày 29/6/2020 tại Trụ sở Công ty cổ phần Cấp nước Sơn La.

Xin trân trọng cảm ơn !

Cổ đông / Đại diện ủy quyền cổ đông
(Ký xác nhận và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là pháp nhân)



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA

Địa chỉ: Số 55, Đường Tô Hiệu, Thành phố Sơn La

Điện thoại: 022.3854.934 - Fax: 022.3854.539

Website: www.capnuocsonla.vn

GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
(Ngày 29/6/2020)

1. BÊN ỦY QUYỀN:

Tên tổ chức hoặc cá nhân:

CMND/GPĐKKD số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú/Trụ sở:

Điện thoại: - Fax :

Mã số cổ đông: - Số cổ phần sở hữu:.....CP

Người Đại diện (đối với cổ đông là pháp nhân):.....

CMND số: Ngày cấp: Nơi cấp:

2. BÊN NHẬN ỦY QUYỀN:

Họ và tên:

Số CMND/Hộ chiếu: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Điện thoại: - Fax :

Số CP được uỷ quyền:..... CP

3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

Bên được uỷ quyền đại diện cho bên uỷ quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Cấp nước Sơn La tổ chức vào ngày 29/6/2020 và được tham gia biểu quyết các nội dung trong Đại hội với số phiếu biểu quyết tương ứng số cổ phần được uỷ quyền.

Người uỷ quyền chịu mọi trách nhiệm đối với việc uỷ quyền này.

4. TRÁCH NHIỆM & THỜI HẠN ỦY QUYỀN:

- Việc uỷ quyền trên đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của Công ty cổ phần Cấp nước Sơn La và các quy định của pháp luật;

- Giấy uỷ quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Cấp nước Sơn La.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc uỷ quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Sơn La.

Bên được uỷ quyền

(Ký và ghi rõ họ tên)

Bên uỷ quyền

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là pháp nhân)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN - NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA

THẺ BIỂU QUYẾT

TÊN CỔ ĐÔNG/ĐD SỞ HỮU/ỦY QUYỀN:

«F2»

MÃ CỔ ĐÔNG: «F4»

SỐ CỔ PHẦN BIỂU QUYẾT: «F11» cổ phần

Thẻ biểu quyết này có giá trị trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN - NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA

THẺ BIỂU QUYẾT

MÃ CỔ ĐÔNG : «F4»

SỐ CP BIỂU QUYẾT : «F11»

CỔ PHẦN

Kính đề nghị quý Cổ đông cho ý kiến bằng cách đánh dấu (X) và ô tương ứng:

TT	Nội dung biểu quyết	Ý kiến của cổ đông		
1	Báo cáo của Hội đồng quản trị về thực hiện nhiệm vụ năm 2019, định hướng hoạt động năm 2020	<input type="checkbox"/> Đồng ý	<input type="checkbox"/> Không Đồng ý	<input type="checkbox"/> Không có ý kiến
2	Báo cáo của Ban Kiểm soát về thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và phương hướng công tác năm 2020	<input type="checkbox"/> Đồng ý	<input type="checkbox"/> Không Đồng ý	<input type="checkbox"/> Không có ý kiến
3	Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2020	<input type="checkbox"/> Đồng ý	<input type="checkbox"/> Không Đồng ý	<input type="checkbox"/> Không có ý kiến
4	Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận năm 2019 và các quỹ (Tờ trình số 354/TTr-CN-HĐQT).	<input type="checkbox"/> Đồng ý	<input type="checkbox"/> Không Đồng ý	<input type="checkbox"/> Không có ý kiến
5	Thông qua Tổng thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (Tờ trình số 355/Tr-CN-HĐQT).	<input type="checkbox"/> Đồng ý	<input type="checkbox"/> Không Đồng ý	<input type="checkbox"/> Không có ý kiến
6	Thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020 (Tờ trình số 356/TTr-BKS)	<input type="checkbox"/> Đồng ý	<input type="checkbox"/> Không Đồng ý	<input type="checkbox"/> Không có ý kiến

Chữ ký xác nhận của cổ đông
(Ký và ghi rõ đầy đủ họ, tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA

Địa chỉ: Số 55, Đường Tô Hiệu, Thành phố Sơn La
Điện thoại: 022.3854.934 - Fax: 022.3854.539
Website: www.capnuocsomla.vn

THƯ MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính gửi: Quý vị cổ đông

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Sơn La trân trọng thông báo và kính mời Quý vị Cổ đông tới dự **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020** của Công ty, cụ thể như sau:

1. Thời gian họp: 7 giờ 30 phút, ngày 29 tháng 6 năm 2020

2. Địa điểm: Câu lạc bộ công nhân cấp nước - Phường Chiềng An, thành phố Sơn La (Khu vực bể bơi Thành phố Sơn La).

3. Nội dung Đại hội: Theo Chương trình Đại hội đính kèm.

4. Điều kiện tham dự Đại hội:

- Cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty là các cổ đông có tên trong Danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) chốt ngày 17/5/2020.

- Những cổ đông không thể tham dự Đại hội có thể ủy quyền cho người khác tham dự (theo mẫu đính kèm). Người nhận ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba.

- Khi đến tham dự Đại hội, Quý Cổ đông hoặc Người được Ủy quyền vui lòng mang theo Thư mời, CMND/đăng ký kinh doanh (nếu là tổ chức) và Giấy ủy quyền (nếu là Người được ủy quyền) để làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội.

- Cổ đông tự lo mọi chi phí ăn, ở, đi lại khi tham dự Đại hội.

5. Ủy quyền:

Để thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội, đề nghị Quý vị Cổ đông gửi giấy ủy quyền (nếu có) qua fax (số: 02123.854.539), thư điện tử: anhvule@gmail.com hoặc gửi tới Văn phòng Công ty trước ngày 29/6/2020 theo địa chỉ sau:

Công ty cổ phần Cấp nước Sơn La: Số 55 đường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Điện thoại: 02123.854.837; Fax: 02123.854.539.

Toàn bộ nội dung chương trình Đại hội, Giấy ủy quyền tham dự Đại hội và các tài liệu sử dụng tại Đại hội sẽ được cập nhật trên website của Công ty cổ phần Cấp nước Sơn La: capnuocsomla.vn

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT



BÁO CÁO Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2019

Thực hiện điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Sơn La (Điều lệ Công ty), Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, Hội đồng quản trị (HĐQT) xin báo cáo hoạt động năm 2019 như sau :

I. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2019:

1) Cơ cấu thành viên HĐQT :

HĐQT Gồm 07 thành viên, là đại diện của các cổ đông : Công ty đầu tư và kinh doanh nước sạch Việt Nam (VBIC), Công ty cổ phần cấp nước Sơn La (SOWA), Vốn nhà nước đầu tư tại Công ty Cổ phần Cấp nước Sơn La, gồm : ông Nguyễn Trọng Hiếu – là chủ tịch HĐQT, Lương Thế Công – là P chủ tịch HĐQT, Bùi Văn Đính – là Tổng giám đốc, Nguyễn Văn Bá, Nguyễn Văn Hồng, Nguyễn Văn Tồn, Lê Văn Tuấn – là thành viên. Do điều kiện gia đình tháng 11/2019 ông Nguyễn Văn Tồn có đơn xin rút khỏi thành viên HĐQT hiện tại còn 6 thành viên.

2) Về kết quả sản xuất kinh doanh :

Năm 2019 là năm thuận lợi, Công ty hoàn thành tốt tất cả các chỉ tiêu kế hoạch tại nghị quyết đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2019 và các nghị quyết trong năm 2019 của HĐQT Công ty đề ra. Trong đó, tập trung thực hiện chương trình tìm các giải pháp nâng cao sản lượng nước thương phẩm, cấp nước an toàn, triển khai có hiệu quả các giải pháp kinh tế kỹ thuật; Vận hành, khai thác tốt hệ thống Cấp nước; Nâng cao dần chất lượng dịch vụ khách hàng và giảm nước thất thoát thất thu.

Hiệu quả kinh doanh ổn định, thể hiện qua các chỉ tiêu cơ bản như : Sản lượng nước Thương phẩm 10,6 triệu m³; Tỷ lệ nước thất thoát thất thu 10,94% so với 2018 là 11,44%, giảm 0,5% Tổng doanh thu 123,5 tỷ đồng ; Lợi nhuận trước thuế 17,8 tỷ. tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ 12,5%.

Năm 2019 công ty triển khai đồng bộ các nhóm giải pháp :

Một là, Tăng cường tìm kiếm khách hàng tăng sản lượng ở tất cả các đơn vị, làm tốt công tác quản lý địa bàn, triển khai sâu rộng các BLOCK kiểm soát thất thoát, áp lực, lưu lượng.

Hai là, triển khai có chọn lọc và nâng cao chất lượng công tác quản lý các dự án sửa chữa nâng cấp công trình cấp nước.

Ba là, tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin và tiến bộ khoa học kỹ thuật trong công tác quản lý mạng lưới và khách hàng.

TL_ĐHĐCĐ2020CTCPCNSL_ Báo cáo hoạt động HĐQT

Bốn là, Nâng cao tính chủ động của Ban điều hành dám làm, dám chịu trách nhiệm, vận dụng học hỏi, tham khảo nhiều cách làm mới của các đơn vị đồng nghiệp áp dụng vào thực tế của Công ty.

Thông qua Tổng đài chăm sóc khách hàng, Qua các ý kiến phản hồi từ khách hàng, hoạt động cấp nước của Công ty đã ngày càng làm hài lòng khách hàng.

3- Về hoạt động của HĐQT :

- Với vai trò là đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, cùng với Ban Tổng giám đốc điều hành của Công ty chỉ đạo thực hiện Nghị quyết và các chỉ tiêu của Đại hội đồng cổ đông đề ra, thẩm định và phê duyệt các dự án đầu tư, sửa chữa, mua bán vật tư. Các vấn đề về nhân sự và quản lý của Công ty theo thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

- HĐQT đã thường xuyên kiểm tra tình hình, đôn đốc Công ty thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, phối hợp với Ban điều hành kịp thời có các giải pháp phù hợp điều chỉnh hoạt động kinh doanh, chấn chỉnh, bổ sung, hoàn thiện các mặt quản lý trong công tác quản trị doanh nghiệp.

- Phối hợp với Ban kiểm soát Công ty để tăng cường thực hiện chức năng giám sát, quản lý, chỉ đạo Công ty thực hiện các mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông đề ra và tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ quy định, tổ chức các phiên họp định kỳ và ban hành các Nghị quyết, Quyết định kịp thời trên cơ sở bám sát tình hình thực tế của Công ty.

- Tổ chức các phiên họp Hội đồng quản trị định kỳ, bằng hình thức trực tuyến và trực tiếp, các cuộc họp lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản để ban hành được các Nghị quyết, Quyết định phê duyệt theo thẩm quyền của Hội đồng quản trị, tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc và chỉ đạo Ban điều hành thực hiện đầy đủ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT đảm bảo cho Công ty phát triển đúng định hướng và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

- Hội đồng quản trị thực hiện nguyên tắc làm việc theo chế độ tập thể, đa số tán thành. Nghị quyết của Hội đồng quản trị được thông qua khi đa số thành viên Hội đồng quản trị biểu quyết hoặc bỏ phiếu tán thành. Tháng 11/ 2019 ông Nguyễn Văn Tồn TVHQQT do công việc gia đình nên ông đã làm đơn rút không tham gia HĐQT và được chấp thuận số phiếu tán thành 100%

- Các cuộc họp HĐQT đều có đủ số thành viên theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

- Các Nghị quyết và quyết định Hội đồng quản trị ban hành trên cơ sở ý kiến thống nhất của đa số thành viên Hội đồng quản trị.

Năm 2019, HĐQT đã tổ chức trên 19 phiên họp trực tiếp và trực tuyến. ban hành 19 biên bản.

- Số lượng Nghị quyết ban hành trong năm 2019: 10 Nghị quyết, 13 quyết định.

Thành viên HĐQT đóng góp ý kiến xác thực theo nội dung đặt ra. Các nghị quyết HĐQT định hướng được kế hoạch Sản xuất-Kinh doanh-Tài chính-Nhân lực công ty.

Thực hiện được chính sách quan tâm chế độ ưu đãi người lao động, thực hiện được chính sách tiền lương gắn liền với kết quả, năng suất lao động.

Tuy nhiên HĐQT còn thiếu những hoạch định chiến lược cho sự phát triển lâu dài của công ty, các công việc giải quyết chủ yếu là các sự vụ xem xét đề xuất của Ban điều hành, đôi lúc còn chưa kịp thời và phân công trách nhiệm cho các thành viên còn chưa rõ ràng.

4-Về hoạt động của Ban Tổng giám đốc :

Kết quả giám sát của HĐQT đối với Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty.

- Tổng giám đốc và Ban điều hành đã chủ động và nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ và chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ đã thông qua, trong quá trình điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, vượt qua khó khăn để phát triển, mở rộng thị trường, tìm kiếm việc làm cho Công ty, tăng doanh thu và lợi nhuận.

- Thực hiện quy định của pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết của HĐQT, tiếp thu và triển khai các giải pháp cần thiết trong công tác quản trị doanh nghiệp theo chỉ đạo của HĐQT và các đề xuất của Ban kiểm soát Công ty. Tình hình tài chính được kiểm soát tốt. Vốn Chủ hữu bảo toàn và phát triển năm sau cao hơn năm trước.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý Công ty trong việc chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Pháp luật có liên quan đến công tác quản trị doanh nghiệp và nhiệm vụ kinh doanh của Công ty.

- Giám sát việc sử dụng và quản lý, đầu tư tài sản; giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

- Chỉ đạo, giám sát việc đảm bảo chế độ theo quy định Nhà nước; điều kiện môi trường làm việc, thực hiện Thỏa ước lao động tập thể, các chế độ khác đối với người lao động.

- Hình thức giám sát: Hội đồng quản trị dự họp với Bộ máy điều hành của Công ty để kiểm điểm kết quả thực hiện kinh doanh hàng quý. Giám sát thông qua việc kiểm tra, kiểm soát của Ban kiểm soát nội bộ Công ty.

- Việc kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị đều đúng thẩm quyền, không gây cản trở, chông chéo đến việc điều hành của Tổng giám đốc và bộ máy điều hành Công ty. Qua kiểm tra, giám sát, Hội đồng quản trị đã nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động, kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh của Công ty, và có những chỉ đạo kịp thời đảm bảo hoạt động kinh doanh đạt hiệu quả cao, hạn chế các sai sót, rủi ro.

Năm 2019, Ban điều hành được HĐQT phê duyệt thay đổi nhân sự. Theo đó tháng 4/2019 ông Trần Quyết Chiến được bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng công ty thay cho ông Kim Ngọc Nhiệm.

Ban giám đốc đã thống nhất ý chí trong việc thực hiện triển khai các chủ chương của HĐQT.

Mối quan hệ quản trị - điều hành doanh nghiệp : Tổng giám đốc phối hợp tốt với chủ tịch HĐQT theo quy chế hoạt động, thực hiện đúng quyền hạn theo điều lệ công ty.

Ban giám đốc đã chấp hành chế độ báo cáo và thông tin kết quả sản xuất kinh doanh theo yêu cầu của HĐQT.

Nhìn chung các Cán bộ quản lý đã có sự năng động trong công việc và đã tham mưu cho Giám đốc kịp thời và hiệu quả.

Công tác tổ chức bộ máy quản lý dần được kiện toàn, nhân sự dần được sắp xếp một cách hợp lý, khoa học cho từng vị trí. Công việc được bố trí, phù hợp với trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

Công tác đầu tư xây dựng được thực hiện theo đúng tinh thần chỉ đạo của HĐQT và theo đúng quy định của Điều lệ và Pháp luật; Tình hình tài chính, các khoản chi phí được kiểm soát tốt, không để xảy ra thiệt hại; Thực hiện tốt các chính sách về lương, thưởng, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động

II - ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

1- Định hướng hoạt động :

Năm 2020 được xác định là một năm khó khăn hạn hán, tình hình dịch Covid-19 còn diễn biến phức tạp. Tiếp tục tìm kiếm tăng địa bàn phục vụ ngoại thị, Tăng tỷ lệ % hộ dân được cấp nước, tập trung thực hiện chương trình cấp nước an toàn, đảm bảo nhu cầu dùng nước của khách hàng trên địa bàn. Xây dựng hình ảnh doanh nghiệp cấp nước có dịch vụ tốt, hướng đến khách hàng. (*Sự hài lòng của khách hàng là niềm hạnh phúc của chúng ta*)

Tham gia công tác quản trị tại Công ty liên kết để phát huy hiệu quả vốn đầu tư vào công ty liên kết. Cùng với Công ty SVBIC xây dựng nâng công suất nhà máy nước Nam La từ 2500m³ /ngày đêm lên 5000m³ / ngày đêm giai đoạn 1.

Tiếp tục thuê các chuyên gia, các nhà tư vấn đánh giá hoàn thiện các mạng lưới cấp nước hiện có của Công ty, xem xét lại các công nghệ xử lý nước của tất cả các trạm cấp nước.

Có kế hoạch về nhân sự cấp quản lý Công ty cho những năm tiếp theo, kế hoạch đào tạo, đào tạo lại nhân lực cho các đơn vị, các phòng ban của Công ty.

Tiếp tục rà soát và hoàn thiện các quy trình, quy chế cho phù hợp với thực tế, dựa trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các văn bản pháp luật hiện hành.

Xây dựng quy chế tiền lương, cách trả 3P (*P1 trả lương theo vị trí công việc, P2 xét yếu tố năng lực của người lao động, P3 xét đến hiệu quả năng xuất*) đảm bảo người lao động có thu nhập tốt hơn và công bằng.

Thường xuyên giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo điều hành hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, kịp thời phát hiện các sai sót để khắc phục. Phát huy hơn nữa tính tích cực của bộ máy điều hành, nâng cao tính chủ động, tinh thần trách nhiệm.

Hội đồng quản trị kết hợp ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác thường xuyên họp bàn để tìm phương án phát triển sản xuất kinh doanh.

2- Các mục tiêu :

Tiết kiệm chi phí sản xuất, hạ giá thành để tăng hiệu quả kinh doanh.

Tiếp tục tổ chức sắp xếp lại sản xuất, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực
Tăng trưởng sản lượng nước thương phẩm >1,0% năm; sản lượng đạt 10.7 triệu m³/ năm

Ổn định tỷ lệ thất thoát thất thu dưới 11%;

Đảm bảo doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ >124 tỷ đồng;

Đảm bảo quỹ lương trong chi phí 30,5 tỷ đồng.

Lợi nhuận trước thuế đạt khoảng 19,3 tỷ đồng.

Chia cổ tức > 10% năm.

Hoàn thiện, thực hiện sâu rộng kế hoạch cấp nước an toàn. Đơn giản, cụ thể, lượng hóa việc áp dụng, sử dụng hệ thống quản lý chất lượng nước, hệ thống quản lý thông tin tài sản.

Thực hiện nghiêm quy phạm pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh, quy định về chế độ kế toán tài chính doanh nghiệp, nghĩa vụ với ngân sách, quy định về quản lý bảo vệ hệ thống công trình đô thị trong thi công hệ thống cấp nước.

Thay mặt HĐQT Công ty, tôi xin được cảm ơn sự cố gắng của cán bộ nhân viên, người lao động trong Công ty; sự ủng hộ và tin tưởng của các Quý cổ đông, các đối tác trong năm qua. Rất mong tiếp tục nhận được sự động viên, giúp đỡ của các quý cổ đông và các đối tác trong năm 2020. Kính mong quý cổ đông đóng góp ý kiến để xây dựng Công ty cổ phần cấp nước Sơn La ngày càng phát triển bền vững. Trân trọng cảm ơn ./.

Nơi nhận

- Như trên.
- Lưu CV. HĐQT



Sơn La, ngày 08 tháng 06 năm 2020

Dự thảo

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Căn cứ Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty cổ phần cấp nước Sơn La;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính Phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ C/ty;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Sơn La đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;

Ban kiểm soát báo cáo kết quả kiểm tra, giám các hoạt động trong năm 2019 và kế hoạch năm 2020 như sau:

I. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY.

(Chi tiết tại báo cáo kiểm toán)

1. Tài sản - Nợ phải trả - Nguồn vốn chủ sở hữu:

Đầu năm 2019: 172.544.238.503 đồng;

Cuối năm 2019: 147.401.364.755 đồng.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

Đánh giá về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, sản lượng và doanh thu đạt cao;
- Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế thấp hơn năm trước, do một số khoản chi phí tăng như: Bổ sung thù lao; Trả lương cho các Ban; Bổ sung kinh phí hỗ trợ làm việc; Một số chi phí về Thuê tư vấn; Điều tra, khảo sát hiện trạng cấp nước và đề xuất giải pháp chống thất thoát, thất thu nước sạch tại thành phố Sơn La; Đánh giá hiệu quả hoạt động SXKD của các đơn vị trực thuộc Công ty cổ phần cấp nước Sơn

La; Chi phí khấu hao TSCĐ tăng, do: Một số tài sản đầu tư mới; Nhận hệ thống cấp nước Sốp Cộp;

- Thu nhập của người lao động ổn định, bình quân cao hơn năm trước;
- Chấp hành tốt nghĩa vụ với nhà nước về: Thuế, phí, trả nợ vay ODA thành phố, trả nợ khấu hao dự án ODA Mộc Châu, Yên Châu, Sốp Cộp.

3. Hoạt động đầu tư năm 2019:

- Dự án đang thực hiện: Trụ sở Văn phòng Công ty: Đã xong đền bù GPMB; Dự án Nhà máy nước bản Mòng: Đã lập PA đầu tư xây dựng nhà máy nước bản Mòng và tuyển ống truyền tải;

- Chưa bàn giao: Dự án Vân Hồ.

4. Đánh giá công tác Tài chính kế toán:

Công tác Tài chính kế toán cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu sản xuất kinh doanh, phản ánh đầy đủ chính xác kết quả hoạt động trong năm tài chính về doanh thu, chi phí sản xuất, chi phí đầu tư xây dựng cơ bản, các khoản phải nộp ngân sách nhà nước, các khoản phải thu, phải trả.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP KHÁC.

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1.1. Thành viên Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị gồm 7 thành viên;
- Từ ngày 26 tháng 11 năm 2019 giảm 01 thành viên là ông Nguyễn Văn Tôn (Theo Nghị quyết số 48/NQ-HĐQT ngày 02/12/2019 của HĐQT); Lý do: Công ty VBIC không tiếp tục đề cử ông Tôn tham gia Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần cấp nước Sơn La.

1.2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

- Trong năm, Hội đồng quản trị đã tổ chức nhiều cuộc họp (cả trực tiếp và trực tuyến;
- Các phiên họp đã ban hành Biên bản, Nghị quyết, Quyết định để giải quyết kịp thời các công việc phát sinh của Công ty;

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Tổ chức khá nhiều cuộc họp để giải quyết các công việc phát sinh;
- Các quyết định của Hội đồng quản trị (Chi tiết tại Báo cáo của HĐQT);

- Hội đồng quản trị Công ty đã lãnh đạo, điều hành các hoạt động của Công ty đảm bảo tuân thủ pháp luật, Điều lệ công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

- Đề ra được chiến lược phát triển, các kế hoạch hoạt động ngắn hạn, trung hạn, các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản cho từng quý và định hướng cho Ban Tổng giám đốc điều hành các hoạt động của Công ty;

- Xây dựng kế hoạch phát triển và chỉ đạo mọi hoạt động đúng theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty trên cơ sở quyền lợi của Công ty, quyền lợi của các cổ đông và nghĩa vụ với nhà nước;

- Về hạn chế: Một số thành viên HĐQT ở xa Công ty nên việc lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp bị hạn chế; Các đề xuất của Ban điều hành về sửa chữa, đầu tư ... đã được xem xét kịp thời, tuy nhiên cũng cần sâu sát hơn thực tế sản xuất tại Công ty; Cần quan tâm và giải quyết tốt hơn các mối quan hệ với Tỉnh, các ngành và các cơ quan quản lý;

2. Hoạt động của Ban điều hành:

- Chấp hành và tổ chức thực hiện tốt các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, điều hành Công ty hoạt động ổn định;

- Năm 2019 hoàn thành hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, sản xuất kinh doanh có sự tăng trưởng khá;

- Sản lượng cấp nước và doanh thu cao nhất từ trước tới nay. Tỷ lệ thất thoát nước giữ ở mức dưới 11%;

- Chi phí sửa chữa giảm, sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả;

- Thực hiện tốt Chương trình cấp nước an toàn, không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước.

III. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG.

- Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát đã phối hợp với các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, trong năm không có các khiếu nại của các cổ đông;

- Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc, đảm bảo thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ pháp luật và quyền lợi của cổ đông.

IV. CUỘC HỌP CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ CÁC KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT.

1. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát:

1.1. Thành viên Ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát gồm 3 thành viên: Trưởng ban (hoạt động chuyên trách) và 02 thành viên;

- Về phần vốn nhà nước còn lại tại doanh nghiệp, Sở Tài chính cử 01 cán bộ tham gia là thành viên Ban kiểm soát;

- Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 (Ngày 31/03/2019) đã bầu ông Nhiệm vào Ban kiểm soát thay cho ông Chiến (chuyển sang làm công việc khác); Sau đó Ban kiểm soát đã họp và bầu ông Nhiệm là Trưởng ban.

1.2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên triển khai kiểm soát các mặt hoạt động của Công ty với những nội dung sau:

a) Kiểm soát Tài chính:

- Giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện công tác tài chính kế toán, kiểm tra giám sát các báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm đảm bảo tính chính xác, trung thực trong việc ghi chép, hạch toán, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán;

- Kiểm tra các hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động,...;

- Kiểm soát doanh thu, chi phí, việc sử dụng vốn đầu tư của các dự án;

- Thẩm định báo cáo tài chính trên cơ sở đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán độc lập;

- Giám sát việc công bố thông tin của Công ty theo quy định của pháp luật; xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để bảo vệ quyền lợi của các cổ đông;

- Kiểm tra tình hình SXKD và tài chính một số đơn vị cơ sở. Giúp đơn vị thực hiện tốt các quy chế của Công ty và kịp thời khắc phục những tồn tại thiếu sót.

b) Kiểm soát hoạt động:

- Kiểm soát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc;

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và Ban Tổng giám đốc;

- Đối với Hội đồng quản trị: Chủ tịch và các thành viên HĐQT là những người có trình độ học vấn, chuyên môn, am hiểu ngành nước và nhiều lĩnh vực. Đưa ra các quyết định đúng, kịp thời, phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với Ban điều hành: Ban Điều hành gồm 04 thành viên, trong đó có 03 thành viên thuộc Hội đồng quản trị; Tổng giám đốc và các thành viên Ban điều hành là những người có trình độ, am hiểu ngành nước và các lĩnh vực khác, tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị; Tham mưu với Hội đồng quản trị về việc rà soát, sửa đổi bổ sung các quy chế nội bộ phù hợp với điều kiện thực tế, thúc đẩy sản xuất; Thực hiện tốt công tác điều hành, sản xuất kinh doanh ổn định và phát triển.

- Ban kiểm soát tham gia ý kiến đóng góp vào những nội dung về SXKD, đầu tư, sửa chữa và một số công việc khác của Công ty;

- Đề xuất với Hội đồng quản trị về việc lựa chọn đơn vị Kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính giữa niên độ và báo cáo tài chính năm đạt kết quả;

- Ban kiểm soát họp hàng quý theo quy chế;

- Ban kiểm soát chỉ có 01 thành viên chuyên trách, các thành viên khác hoạt động kiêm nhiệm và phân tán, do đó việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát có phần hạn chế;

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong Công ty, giúp cho Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao;

- Trong năm 2019 Ban kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về chỉ đạo điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.

c) Kiểm soát tuân thủ:

- Theo từng lĩnh vực, công ty đã ban hành các quy chế quản lý nội bộ phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện thực tế tại doanh nghiệp;

- Hội đồng quản trị, Ban điều hành cùng toàn thể người lao động trong Công ty thực hiện tốt các quy chế nội bộ đã ban hành;

- Cơ chế quản lý nội bộ của Công ty khá hoàn chỉnh, giúp công tác quản lý sản xuất có nề nếp, minh bạch và hiệu quả;

- Hệ thống quy chế nội bộ đã ban hành: 17 quy chế quản lý;

- Đánh giá về hệ thống quy chế doanh nghiệp: Đa số quy chế vẫn còn phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện thực tế và vẫn tiếp tục áp dụng; Tuy nhiên một số quy chế không còn phù hợp, do: Có những quy chế đã ban hành từ khá lâu, quy định của pháp luật đã được sửa đổi; Một số quy chế, quy định còn mâu thuẫn nhau; Thẩm quyền ký ban hành quy chế chưa phù hợp; hoặc có quy chế cần sửa đổi cho phù hợp với thực tế để khuyến khích sản xuất;

- Đề xuất: Kiến nghị Hội đồng quản trị giao Ban điều hành rà soát lại toàn bộ các quy chế, quy định hiện hành của doanh nghiệp để sửa đổi, bổ sung kịp thời.

2. Kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban kiểm soát:

- Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020: Báo cáo kiểm soát năm 2019; Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2020; Báo cáo thực hiện về tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020;

- Xây dựng kế hoạch công tác, phân công nhiệm vụ;

- Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo các nội dung sau:

+ Kiểm soát tài chính: Phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập hoàn thiện báo cáo kiểm toán năm;

+ Kiểm soát hoạt động:

Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành về thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và Ban điều hành.

+ Kiểm soát tuân thủ: Giám sát việc sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định nội bộ; Giám sát việc thực hiện các quy chế nội bộ và quy định của pháp luật.

3. Kiến nghị của Ban kiểm soát:

Nhằm thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020, Ban kiểm soát nêu một số kiến nghị sau:

- Nâng cao công tác quản trị và điều hành để phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ từ văn phòng tới các đơn vị trực thuộc. Phân đấu hoàn thành và vượt các chỉ tiêu kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông giao, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa cho Công ty và các cổ đông;

- Các dự án đầu tư: Phân tích hiệu quả đầu tư, thu hồi vốn; Tập trung nguồn lực để triển khai dự án có hiệu quả;

- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể, tạo sự đồng thuận trong việc thực hiện các quy chế nội bộ, quy chế dân chủ ở cơ sở; chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động;

- Thực hiện tốt chương trình chống thất thoát, duy trì và nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước;

V. THÙ LAO, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT.

1. Thù lao của Ban kiểm soát:

1.1. Thực hiện năm 2019:

- Đại hội đồng cổ đông phê duyệt: 105.850.000 đồng;

- Tổng thù lao thực chi: 105.850.000 đồng;

1.2. Kế hoạch năm 2020: 105.850.000 đồng.

2. Chi phí khác:

Không phát sinh

Trên là báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

BAN KIỂM SOÁT

Thành viên

Thành viên

Trưởng ban

Bùi Hồng Nam

Nguyễn Quang Huy

Kim Ngọc Nhiệm





UBND TỈNH SƠN LA
CÔNG TY CP CẤP NƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Dự thảo

TP Sơn la, ngày 29 tháng 06 năm 2020

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Tổng kết hoạt động SXKD năm 2019
và Phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2020

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019

1) Sản lượng và doanh thu:

KẾT QUẢ THỰC HIỆN KH 2019-SẢN LƯỢNG VÀ DOANH THU

TT	Diễn giải	ĐVT	Thực hiện 2018	Năm 2019		Tỷ lệ thực hiện	
				Kế hoạch	Thực hiện	So 2018	So KH
A	SẢN XUẤT KINH DOANH						
I	Sản lượng						
1	Nước thương phẩm	m3	10.049.305	10.192.700	10.622.457	105,70	104,22
2	Số lượng khách hàng	hộ	50.758	51.881	52.701	103,80	101,60
3	Nước lọc tinh khiết	binh	101.158	100.000	105.101	103,90	105,10
II	Tỷ lệ thất thoát nước	%	11,44	10,5	10,94	95,60	104,20
III	Kết quả hoạt động kinh doanh (Tổng DT)	đồng	120.532.086.347	120.062.000.000	128.483.806.045	106,60	107,01
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp DV	đồng	118.212.923.497	118.174.000.000	123.502.798.400	104,47	104,51
-	Cấp nước	"	112.174.840.389	113.775.000.000	118.166.238.573	105,34	103,86
-	Lắp đặt nhỏ	"	2.652.932.426	2.691.000.000	2.432.456.321	91,69	90,39
-	Dịch vụ bơi lội	"	376.242.727	389.000.000	447.259.091	118,88	114,98
-	Nước lọc SOWA	"	1.334.389.346	1.319.000.000	1.363.336.803	102,17	103,36
-	Xây dựng cơ bản	"	672.990.482	0	526.973.430	78,30	
-	Kinh doanh vật tư	"	500.897.727	0	566.534.182	113,10	
-	Quản lý, vận hành Trạm Nậm La	"	500.630.400	0			
4	Doanh thu hoạt động Tài chính	đồng	1.887.652.785	1.888.000.000	4.114.416.498	217,96	217,92
8	Thu nhập khác	đồng	431.510.065	0	866.591.147	200,83	

- Sản lượng nước thương phẩm đạt 10.622.457m³, đạt 104,2% kế hoạch, tăng 5,7% so với 2018.

- Số khách hàng 52.701 đồng hộ, đạt 101,6% kế hoạch, tăng 3,8% so với 2018.

- Tổng doanh thu đạt 128.483.806.045 đồng, đạt 107,1% kế hoạch, tăng 6,6% so với 2018.

Trong đó:

- + Doanh thu cấp nước là 118,16 tỷ, chiếm 95,68%
- + Doanh thu lắp đặt nhỏ là 2,43 tỷ, chiếm 1,97%
- + Doanh thu dịch vụ bơi lội là 0,447 tỷ, chiếm 0,36%
- + Doanh thu SX nước lọc là 1,363 tỷ, chiếm 1,1%
- + Doanh thu khác chiếm 4,0%

2) Kết quả thực hiện kế hoạch của các đơn vị:

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CỦA CÁC ĐƠN VỊ

TT	Tên đơn vị	Sản lượng 2018	Thực hiện năm 2019						
			Sản lượng (m3)	Khách hàng (hộ)	Tỷ lệ TThoat (%)	KH 2019	So KH (%)	So 2018 (%)	Tăng so KH
1	XN cấp nước thành phố số 1	3.186.943	3.236.850	14.655	9,22	3.230.000	0,2%	101,6%	6.850
2	XN cấp nước thành phố số 2	1.571.529	1.650.293	7.069	12,82	1.584.000	4,2%	105,0%	66.293
3	XN cấp nước Mai Sơn	1.229.159	1.416.618	8.093	10,41	1.249.000	13,4%	115,3%	167.618
4	CN cấp nước Mộc Châu	627.950	654.622	3.765	12,90	635.000	3,1%	104,2%	19.622
5	CN cấp nước Yên Châu	288.105	310.569	1.592	9,93	295.000	5,3%	107,8%	15.569
6	CN cấp nước Phù Yên	736.604	811.757	4.356	10,43	750.000	8,2%	110,2%	61.757
7	CN cấp nước Bắc Yên	160.638	154.906	1.022	11,57	163.850	-5,5%	96,4%	-8.944
8	CN cấp nước Sông Mã	526.731	571.610	2.915	11,07	537.000	6,4%	108,5%	34.610
9	CN cấp nước Sốp Cộp	290.800	300.776	1.457	13,23	300.000	0,3%	103,4%	776
10	CN cấp nước Thuận Châu	570.763	608.270	3.667	13,78	575.000	5,8%	106,6%	33.270
11	CN cấp nước Mường La	476.829	483.189	2.001	9,62	486.000	-0,6%	101,3%	-2.811
12	CN cấp nước Quỳnh Nhai	383.254	422.997	2.109	11,95	387.850	9,1%	110,4%	35.147
	Tổng cộng:	10.049.305	10.622.457	52.701	10,94	10.192.700	4,2%	105,7%	429.757

+Sản lượng nước:

- Toàn Công ty Sản lượng năm 2019 ĐẠT 10.622.457m³, đạt 104,2 % kế hoạch, tăng 5,7% so với 2018.
 - Trong đó có Có 2/12 đơn vị là CN Bắc Yên và CN Mường La là không hoàn thành kế hoạch.

+Tỷ lệ thất thoát:

- Toàn Công ty TLTT giảm 0,46 % so với năm 2018 (11,4%-10,94%) và chưa giảm được như KH đề ra là 10,5%.

3) Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 như sau:

TT.	Diễn giải	ĐVT	Thực hiện 2018	Năm 2019		Tỷ lệ thực hiện	
				Kế hoạch	Thực hiện	So 2018	So KH
III	Kết quả hoạt động kinh doanh (Tổng DT)	đồng	120.532.086.347	120.062.000.000	128.483.806.045	106,60	107,01
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp DV	đồng	118.212.923.497	118.174.000.000	123.502.798.400	104,47	104,51
4	Doanh thu hoạt động Tài chính	đồng	1.887.652.785	1.888.000.000	4.114.416.498	217,96	217,92
8	Thu nhập khác	đồng	431.510.065	0	866.591.147	200,83	
11	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	đồng	19.810.712.184	19.237.000.000	17.893.662.378	90,32	93,02
13	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	17.768.756.749	17.254.180.000	15.875.060.972	89,34	92,01
B	NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH	đồng	31.933.465.924	30.454.818.808	45.289.776.841	141,83	148,71

- Tổng doanh thu đạt 128,48 tỷ đồng, bằng 106,6% so với 2018 và 107% so với KH.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 17,89 tỷ đồng, bằng 90,32% so với 2018 và 93,02% KH.
- Lợi nhuận sau thuế đạt 15,87 tỷ đồng, bằng 89,3% so với 2018 và 92% KH
- Số nộp ngân sách là 45,3 tỷ, bằng 141,8 % so với 2018 và 148,7% KH (Chủ yếu do phải trả nợ các dự án Mộc châu, Yên châu, Sốp cộp).

4) Về sử dụng vốn đầu tư phát triển:

TT	Diễn giải	ĐVT	Thực hiện 2018	Năm 2019		Tỷ lệ thực hiện	
				Kế hoạch	Thực hiện	So 2018	So KH
C	NGUỒN VỐN TÁI ĐẦU TƯ		0	0	0	-	-
1	Năm trước chuyển sang	đồng	2.856.489.424	21.071.162.248	21.071.162.248	-	-
2	Tăng trong năm	đồng	30.556.664.423	26.300.000.000	27.187.829.262	88,98	103,38
3	Giảm trong năm	đồng	12.341.991.599	5.900.000.000	20.794.860.405	168,49	352,46
3.1.	Trả nợ gốc vay ODA	đồng	5.958.727.899	5.900.000.000	18.907.022.191	317,30	320,46
4	Số cuối năm	đồng	21.071.162.248	41.471.162.248	27.464.131.105	-	-

- Tăng trong năm 27,18 tỷ (từ khấu hao và quỹ đầu tư trích từ lợi nhuận sau thuế)
- Giảm trong năm 20,79 tỷ (Trả nợ ODA và 3 dự án MC, YC, SC).

5) Đánh giá chung năm 2019:

a) Khó khăn, hạn chế:

- Nhu cầu dùng nước của một số khách hàng lớn là các trường chuyên nghiệp đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh giảm nhiều do lượng sinh viên rất ít.
- Năm 2018 tình trạng ô nhiễm nguồn nước do chất thải sơ chế nông sản ở địa bàn Thành phố đã được hạn chế. Tuy nhiên sang năm 2019 tình trạng ô nhiễm nguồn nước lại diễn ra nghiêm trọng hơn ở địa bàn Chiềng sinh và Nà Sản làm cho một số nhà máy nước phải ngừng hoạt động nhiều ngày: từ ngày 4/1 đến 21/1/2019 Nhà máy nước Nà Sản đã phải ngừng hoạt động 16 ngày liền (384 giờ) do ô nhiễm chất thải chế biến tinh bột sắn từ Trung tâm giáo dục lao động tỉnh. Thời gian này Công ty đã phải bơm hỗ trợ nước từ địa bàn thành phố xuống tới địa bàn Mai Sơn (Từ trạm Nậm La qua trạm Km7, Km10 truyền tải xuống trạm Nà Sản để cấp nước cho khu vực Nà Sản, Mường Hồng – Mai Sơn).

b) Thuận lợi, ưu điểm:

+ Được sự quan tâm của HĐQT, ngay từ đầu năm 2019 HĐQT đã tổ chức 1 đoàn cán bộ đến khảo sát làm việc với một số chi nhánh, xí nghiệp, phòng ban của Công ty về các vấn đề về kỹ thuật, giải pháp công nghệ, công tác đầu tư, trang thiết bị, cơ cấu tổ chức - hành chính, nhân sự và nguồn nhân lực, cơ chế khoán sản phẩm... Sau đợt khảo sát đoàn đã có đánh giá và có những chỉ đạo cụ thể cho từng lĩnh vực để Ban điều hành triển khai thực hiện.

+ Ban điều hành đã triển khai thực hiện nhiều giải pháp kỹ thuật, hỗ trợ các đơn vị trong việc tổ chức sản xuất, phát huy công suất máy móc thiết bị, chăm sóc phục vụ khách hàng tốt.

+ Mặc dù cũng còn nhiều khó khăn nhưng bằng sự nỗ lực chung của Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc cùng toàn thể cán bộ công nhân viên trong công ty, năm 2019 là năm Công ty hoàn thành vượt mức sản lượng và doanh thu.

II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2020

1) Nhận định tình hình:

- + Xu hướng những năm gần đây thời tiết rất cực đoan mưa lũ, hạn hán thường xuyên xảy ra. Ngay từ những tháng cuối năm 2019 đến đầu năm 2020 tình trạng hạn hán trầm trọng làm cho hầu hết các nguồn nước do Công ty đang quản lý khai thác đều bị giảm lưu lượng nhiều. Nguồn nước ở một số địa bàn như Bắc Yên, Mường La bị cạn kiệt

nặng nề, cùng với sự tranh chấp nguồn nước với dân làm cho các trạm xử lý này phải ngừng hoạt động nhiều tháng vì không có nước.

- + Nước thô cung cấp cho các nhà máy xử lý không chỉ giảm lưu lượng mà chất lượng cũng càng ngày càng xấu làm cho việc xử lý nước khó khăn và tốn kém hơn.

2) Mục tiêu:

- + Tích cực chủ động xây dựng và thực hiện các giải pháp để tăng sản lượng nước thương phẩm.
- + Tiết kiệm chi phí sản xuất, hạ giá thành để tăng hiệu quả kinh doanh.
- + Tổ chức sắp xếp lại sản xuất, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.
- + Tiếp tục đổi mới công tác chăm sóc khách hàng, liên tục cải tiến và ứng dụng công nghệ mới nhằm nâng cao chất lượng nước, chất lượng dịch vụ ngày một tốt hơn.

3) Kế hoạch sản lượng và doanh thu năm 2020:

TT	Diễn giải	ĐVT	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Tăng/Giảm (%)
A	SẢN XUẤT KINH DOANH				
I	Sản lượng				
1	Nước thương phẩm	m ³	10.622.457	10.714.000	100,9%
2	Số lượng khách hàng	hộ	52.701	54.100	102,7%
3	Nước lọc tinh khiết	binh	105.101	105.000	99,9%
II	Tỷ lệ thất thoát nước	%	10,94	10,16	0,78
III	Kết quả hoạt động kinh doanh (Tổng DT)	đồng	128.483.806.045	125.025.000.000	97,3%
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp DV	đồng	123.502.798.400	124.005.000.000	100,4%
-	Cấp nước	"	118.166.238.573	119.175.000.000	100,9%
-	Lắp đặt nhỏ	"	2.432.456.321	2.500.000.000	102,8%
-	Dịch vụ bơi lội	"	447.259.091	460.000.000	102,8%
-	Nước lọc SOWA	"	1.363.336.803	1.370.000.000	100,5%
-	Kinh doanh vật tư	"	566.534.182	500.000.000	88,3%
4	Doanh thu hoạt động Tài chính	đồng	4.114.416.498	500.000.000	12,2%
8	Thu nhập khác	đồng	866.591.147	520.000.000	60,0%
11	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	đồng	17.893.662.378	19.391.000.000	108,4%
13	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	15.875.060.972	17.391.000.000	109,5%

- Sản lượng nước thương phẩm 10,7 triệu m³/năm.
- Số lượng khách hàng đạt 54.100 hộ tăng 2,7% so với 2019
- Tổng doanh thu đạt gần 125 tỷ, bằng 97,3% so với 2019.

Trong đó:

- + Doanh thu cấp nước là 119,18 tỷ, chiếm 9,50%
- + Doanh thu lắp đặt nhỏ là 2,5 tỷ, chiếm 2,0%
- + Doanh thu dịch vụ bơi lội là 0,46 tỷ, chiếm 0,4%
- + Doanh thu SX nước lọc là 1,337 tỷ, chiếm 1,1%

4) Chi tiết giao kế hoạch sản xuất năm 2020 cho từng đơn vị:

TT	Tên đơn vị	Thực hiện năm 2019			Kế hoạch năm 2020					
		Sản lượng (m3)	Khách hàng (hộ)	Tỷ lệ TThoat (%)	Sản lượng (m3)	Sản lượng tb/ tháng	Tăng so với 2019	Khách hàng (hộ)	Tỷ lệ TThoat (%)	Giảm TT (%)
1	XN cấp nước thành phố số 1	3.236.850	14.655	9,22	3.270.000	272.500	1,02%	14.955	9,1	-0,12
2	XN cấp nước thành phố số 2	1.650.293	7.069	12,82	1.680.000	140.000	1,80%	7.209	11,0	-1,82
3	XN cấp nước Mai Sơn	1.416.618	8.093	10,41	1.417.000	118.083	0,03%	8.293	10,3	-0,11
4	CN cấp nước Mộc Châu	654.622	3.765	12,90	661.000	55.083	0,97%	3.865	11,0	-1,90
5	CN cấp nước Yên Châu	310.569	1.592	9,93	314.000	26.167	1,10%	1.600	9,9	-0,03
6	CN cấp nước Phù Yên	811.757	4.356	10,43	836.000	69.667	2,99%	4.556	10,0	-0,43
7	CN cấp nước Bắc Yên	154.906	1.022	11,57	161.000	13.417	3,93%	1.040	11,0	-0,57
8	CN cấp nước Sông Mã	571.610	2.915	11,07	577.000	48.083	0,94%	3.015	11,0	-0,07
9	CN cấp nước Sốp Cộp	300.776	1.457	13,23	310.000	25.833	3,07%	1.522	11,0	-2,23
10	CN cấp nước Thuận Châu	608.270	3.667	13,78	582.000	48.500	-4,32%	3.777	12,0	-1,78
11	CN cấp nước Mường La	483.189	2.001	9,62	483.000	40.250	-0,04%	2.140	8,5	-1,12
12	CN cấp nước Quỳnh Nhai	422.997	2.109	11,95	423.000	35.250	0,00%	2.149	11,0	-0,95
	Tổng cộng:	10.622.457	52.701	10,94	10.714.000	892.833	0,9%	54.121	10,16	-0,78

Trong đó :

- Sản lượng cấp nước tăng 0,9 % so với năm 2019.
- Tỷ lệ thất thoát giảm 0,78 % so với năm 2019.
- Phát triển khách hàng mới tăng 2,7% so với năm 2019.

5) Kế hoạch đầu tư, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị năm 2020:

Tổng giá trị dự trù chi phí:	14.519.428.000	đồng
<i>Trong đó:</i>		
I. Chi phí nâng cấp cải tạo, sửa chữa mạng lưới:	1.788.500.000	đồng
II. Chi phí đầu tư xây dựng cơ bản:	1.200.000.000	đồng
III. Chi phí mua sắm máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất:	11.530.928.000	đồng
1) Chi phí mua đồng hồ, linh kiện phụ tùng và hộp bảo vệ đồng hồ:	4.356.000.000	đồng
2) Chi phí mua máy móc, thiết bị điều khiển tự động:	4.446.000.000	đồng
3) Chi phí phục vụ công tác hóa nghiệm:	1.287.428.000	đồng
4) Chi phí khác (Van, môi nối mềm, cát lọc và PAC bột):	1.441.500.000	đồng

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

- Phát triển khách hàng, mở rộng địa bàn cấp nước ra các vùng ven đô thị.
- Tăng cường công tác quản lý khách hàng, kiểm soát, phân loại chi tiết từng đối tượng để tìm ra nguyên nhân giảm sản lượng cũng như đưa ra các giải pháp xử lý phù hợp.
- Thường xuyên đổi mới kỹ thuật, công nghệ trong quá trình sản xuất, ứng dụng kịp thời các thành tựu tiên bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất.
- Không ngừng hoàn thiện và nâng cao trình độ tổ chức sản xuất, tổ chức lao động trong để nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm chi phí lao động, vật tư, chi phí quản lý từ đó có thể tiết kiệm chi phí và hạ giá thành.

- Phát triển nhân lực đi đôi với kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy. Tổ chức sắp xếp, bố trí lại lao động, sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực.
- Xây dựng và thực hiện chính sách cán bộ lãnh đạo linh hoạt và mềm dẻo, nâng cao chất lượng quản lý, làm tốt công tác quy hoạch cán bộ để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng lâu dài.
- Cải tiến quy chế tiền lương động viên khuyến khích được những cán bộ, công nhân viên có trình độ chuyên môn cao, có khả năng đảm nhận và giải quyết những công việc quan trọng và đòi hỏi sự phức tạp khi thực hiện.
- Thường xuyên chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, tạo môi trường làm việc tốt, động viên khuyến khích CBCNV phát huy năng lực bản thân hoàn thành tốt công việc được giao, đóng góp vào sự phát triển chung của Công ty.
- Đổi mới công tác quản trị, kịp thời giải quyết những kiến nghị đề xuất của Ban điều hành. Tiếp tục sửa đổi quy trình làm việc và các mối quan hệ công tác của HĐQT và Ban Tổng giám đốc sao cho phù hợp với điều kiện cụ thể của doanh nghiệp và của từng thành viên. Nhằm tăng cường trách nhiệm cho các thành viên, phát huy tính tự chủ trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

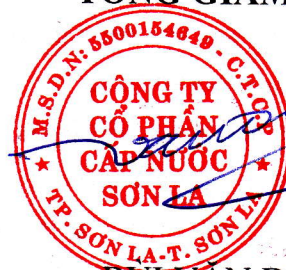
Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và phương hướng kế hoạch SXKD năm 2020. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận :

- Các cổ đông CTy
- HĐQT - BKS
- Lưu : VT

TỔNG GIÁM ĐỐC



BUI VĂN ĐÌNH

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC SƠN LA

Số: 354/TTr-CN-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sơn La, ngày 10 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2019

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Cấp nước Sơn La;
Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty năm 2019;
Căn cứ Nghị quyết số 55/NQ-HĐQT ngày 27/5/2020 của Hội đồng quản trị về việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Cấp nước Sơn La;
Căn cứ Biên bản số 59/BB-HĐQT ngày 31/5/2020 của Hội đồng quản trị về thông qua các tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ %	Năm 2019 (đồng)
1	Vốn điều lệ Công ty		62.096.300.000
2	Lợi nhuận năm 2018 chuyển sang		72.424.643
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2019		15.875.060.972
4	Lợi nhuận dùng để phân phối	100	15.947.485.615
5	Trích Quỹ đầu tư phát triển	47	7.500.000.000
6	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	4	600.000.000
7	Chia cổ tức (12,5 % vốn điều lệ)	49	7.762.037.500
7.1	Đã tạm ứng đợt 1	31	4.930.066.040
7.2	Còn lại thanh toán đợt 2	18	2.831.971.460
8	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu (VNĐ/CP)		1.250
9	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2020		85.448.115

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 đã bám sát định hướng tại Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ III là: Để doanh nghiệp ổn định và phát triển thì nguồn lợi nhuận còn lại sau thuế hàng năm cần phải được ưu tiên trích Quỹ đầu tư để tạo nguồn vốn cho các dự án phát triển.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu VT, HĐQT.



CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC SƠN LA

Số: 355/TTr-CN-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sơn La, ngày 10 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Tổng thù lao thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Cấp nước Sơn La;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty năm 2019;
- Căn cứ Nghị quyết số 55/NQ-HĐQT ngày 27/5/2020 của Hội đồng quản trị về việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Cấp nước Sơn La;
- Căn cứ Biên bản số 59/BB-HĐQT ngày 31/5/2020 của Hội đồng quản trị về thông qua các tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty cổ phần Cấp nước Sơn La; Căn cứ yêu cầu quản trị, giám sát, tham mưu về công tác quản trị, điều hành trong năm 2020, Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc chi thù lao cho thành viên HĐQT và BKS thực hiện năm 2019 và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch tổng thù lao năm 2020 như sau:

1. Thực hiện năm 2019:

- Cơ cấu thành viên HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT: Bao gồm 07 thành viên HĐQT (tháng 12 khuyết 1 thành viên – miễn nhiệm ông Nguyễn Văn Tồn), 03 thành viên BKS và 01 Thư ký HĐQT.

- Tổng mức lương, thù lao được ĐHĐCĐ phê duyệt năm 2019: 6 tháng đầu năm: 88.020.000 đồng/tháng, 6 tháng cuối năm: 99.420.000 đồng/tháng (Sau thuế TNCN).

- Đã chi (Sau thuế TNCN):

Thù lao HĐQT	623.000.000 đ
Thù lao BKS + Lương chuyên trách	500.118.600 đ
Thư ký HĐQT	38.600.000 đ
Tổng cộng	1.161.718.600 đ

2. Kế hoạch tổng thù lao trong năm 2020 đối với thành viên HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT:

- Cơ cấu thành viên HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT: Bao gồm 07 thành viên HĐQT, 03 thành viên BKS và 01 Thư ký HĐQT.

- Tổng thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2020 được xây dựng là 67.220.000 đồng/tháng (Sau thuế TNCN). Bao gồm:

- Thù lao HĐQT (07 thành viên): 55.200.000 đồng/tháng.
- Thù lao BKS (02 thành viên): 8.820.000 đồng/tháng.
- Lương BKS chuyên trách: 32.858.000 đồng/tháng.
- Thù lao Thư ký HĐQT (01 thành viên): 3.200.000 đồng/tháng.

Thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị chưa bao gồm các khoản thuế theo quy định. Mức phân bổ cụ thể cho từng thành viên sẽ giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và hiệu quả hoạt động.

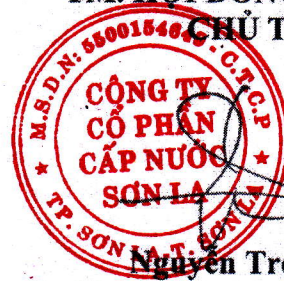
Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Trọng Hiếu

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Cấp nước Sơn La.

Thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Sơn La và các quy định của pháp luật, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán độc lập

- Là công ty kiểm toán có uy tín về chất lượng kiểm toán, đủ điều kiện kiểm toán đối với các công ty đại chúng tại Việt Nam;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty cổ phần Cấp nước Sơn La về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán.

2. Đề xuất của Ban kiểm soát

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán độc lập nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020 phù hợp với tiêu chí nêu trên, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Kim Ngọc Nhiệm

Dự thảo

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cấp nước Sơn La;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 29/6/2020 của Công ty cổ phần Cấp nước Sơn La.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Sơn La thống nhất biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và định hướng hoạt động năm 2020.
2. Báo cáo của Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và phương hướng công tác năm 2020.
3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020
1	Sản lượng nước thương phẩm	m ³	10.622.457	10.714.000
2	Tổng doanh thu	đồng	128.483.806.045	125.025.000.000
3	Tổng quỹ lương	đồng	28.122.097.100	30.540.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế	đồng	15.875.060.972	17.391.000.000
5	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	%	12,5	Tối thiểu 10

4. Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2019 và các quỹ.
5. Thông qua tổng thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch tổng thù lao năm 2020.
6. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 6 năm 2020.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm công bố Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và đăng tải trên Website của Công ty cổ phần Cấp nước Sơn La

(capnuocsonla.vn) theo đúng quy định của pháp luật về công bố thông tin.

Điều 3. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và toàn thể cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Sơn La chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (Để thi hành)
- Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Sơn La (Để b/cáo)
- UBCK NN (Để b/cáo);
- Lưu VT, Hồ sơ ĐHĐCĐ.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nguyễn Trọng Hiếu